

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH – VINACOMIN  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018)**

**Kính thưa: Các quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản trị của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin;

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2017 như sau:

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017**

Năm 2017, ngành Than - Khoáng sản vẫn gặp nhiều khó khăn do tăng trưởng điện thấp, thời tiết mưa nhiều trong những tháng cuối năm làm cho nhu cầu than cho nhiệt điện giảm. Bên cạnh đó, từ cuối quý I năm 2017, chính phủ đã cho phép nhiều thành phần kinh tế được tham gia cung cấp than cho điện, dẫn tới cạnh tranh thị phần tiêu thụ than... ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và thu nhập của ngành than nói chung và Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin nói riêng.

Cùng với khó khăn chung của ngành than, Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin còn có những khó khăn đặc thù:

- Trong năm, Trung tâm DHSX chính của Công ty tại cảng Cửa Ông chưa ổn định được vị trí làm việc do phải giải tỏa mặt bằng theo quy hoạch của Thành phố Cẩm Phả, rất khó khăn trong công tác đáp ứng dịch vụ giám định cho khách hàng.
- Địa bàn làm việc của Công ty trải từ Bắc tới Nam nên chi phí công tác cho giám định viên, chi phí vận chuyển mẫu cao;
- Chủ trương mở rộng thị phần giám định đến các sản phẩm ngoài than tuy đã đạt được những thành công đáng kể, song còn gặp nhiều khó khăn, do phải cạnh tranh với các tổ chức giám định trong và ngoài nước.

Trước những khó khăn đó, ban lãnh đạo công ty đã cùng tập thể CBCNV-NLĐ nỗ lực vượt vươn lên, phát huy nội lực phát triển mở rộng thị phần giám định cho khách hàng ngoài TKV; từng bước khắc phục và giải quyết các khó khăn, giữ vững sự ổn định, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2017 đề ra.

Giám định than tiêu thụ cả năm cho TKV 34,25 triệu tấn đạt 95,13% KH năm; than giao nhận 50,759 triệu tấn đạt 103,9% KH; chân hàng 3,72 triệu tấn đạt 97,11% kế hoạch; giám định alumina thực hiện 1,125 triệu tấn, đạt 150% kế hoạch.

Doanh thu năm 2017 thực hiện 106,236 tỷ đồng, đạt 118,57% kế hoạch (trong đó doanh thu sản xuất khác ngoài KH PHKD với TKV thực hiện 19 tỷ đồng, chiếm 18% cơ cấu doanh thu). Lợi nhuận thực hiện 7,4 tỷ đồng đạt 141,85 % KH (trong đó LN từ hoạt động kinh doanh 7,1 tỷ, bằng 108,49% so với năm 2016). Thu nhập bình quân thực hiện 8,674 triệu đ/người/tháng đạt 118,14% KH, tăng 9,09% so với năm 2016; cổ tức dự kiến 10% đạt 100% kế hoạch nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đề ra.

Công tác đầu tư xây dựng năm 2017 đạt 6,443 tỷ đồng bằng 86,34% về giá trị so với kế hoạch với 100% các dự án phê duyệt được thực hiện đúng mục tiêu đầu tư và đã phục vụ tốt cho sản xuất KD của công ty.

Những số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2017 nêu trên cùng với những số liệu khác trong báo cáo tài chính của công ty, đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC** và Ban kiểm soát của công ty kiểm tra xác nhận, HĐQT cũng đã xem xét và thống nhất với những số liệu đã nêu ở trên.

## **II. Hoạt động của HĐQT**

### **1. Thực hiện chức năng quản lý**

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được ghi tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, năm 2017 Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các nghị quyết, quyết định, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế sản xuất của công ty, cụ thể:

#### **1.1. Công tác tổ chức quản lý**

- Thành lập “Trung tâm dịch vụ giám định”, trên cơ sở: Sáp nhập nguyên hiện trạng Trạm giám định Việt Bắc và Trạm giám định Đá Bạc thuộc Trung tâm giám định Ưông Bí.
- Đổi tên Đội giám định Tàu biển, thành Phòng nghiệp vụ giám định Tàu biển, trực thuộc công ty.
- Bổ nhiệm 03 cán bộ, giao nhiệm vụ cho 02 cán bộ phụ trách phòng nghiệp vụ.

#### **1.2. Công tác SXKD và đầu tư xây dựng**

- Phê duyệt quy chế quản lý đầu tư và xây dựng.
- Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2016; phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng Trạm giám định km6 – Công ty Cổ phần Giám định – Vinamcomin;
- Phê duyệt phương án, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2017;
- Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch Đầu tư xây dựng cho kế hoạch 2018;

### 1.3. Công tác khác

- Thông qua báo cáo và các nội dung chương trình chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên;

## 2. Về nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc và cán bộ quản lý Công ty.

\* Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

- Hội đồng quản trị chỉ đạo giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐQT và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Việc giám sát, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua báo cáo tài chính quý 1, 6 tháng, 9 tháng, báo cáo năm 2017 và các báo cáo SXKD hàng tháng, hàng quý của Giám đốc công ty trình hoặc báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp sơ kết hàng quý. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của công ty, việc triển khai thực hiện giám định than nhập khẩu và mở rộng lĩnh vực giám định sản phẩm ngoài TKV; mức độ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT; Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch Đầu tư & Xây dựng năm 2018;
- Chỉ đạo Giám đốc tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu lao động; triển khai các giải pháp ổn định về cơ sở vật chất, nhà xưởng trung tâm giám định Cẩm Phả; chỉ đạo về tiết giảm chi phí, đào tạo lại nguồn nhân lực; khoán chi phí năm 2017 và chuẩn bị khoán chi phí cho năm 2018;
- Tập trung nguồn lực hoàn thành dự án đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng, phục vụ tốt cho sản xuất kinh doanh; sửa chữa tòa nhà văn phòng công ty đáp ứng tốt cho công tác điều hành sản xuất.

Kết quả cho thấy Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc Điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, tuân thủ Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty;

#### \* Hạn chế:

Công tác triển khai dự án Tin học hóa – Hiện đại hóa còn chậm;

Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chưa theo kịp định hướng mở rộng sản xuất của công ty.

### 3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

Qua một năm hoạt động, HĐQT công ty đã thực hiện đúng quyền hạn, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ và các quy định hiện hành của công ty.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã lãnh đạo công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện kinh doanh có hiệu quả (doanh thu đạt 118,57% kế hoạch), hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, bảo toàn vốn chủ sở hữu.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đề cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, dân chủ bàn bạc và có sự nhất trí cao đối với các nghị quyết của HĐQT. Cách thức tổ chức và nội dung các cuộc họp HĐQT thực hiện đúng quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

#### 4. Báo cáo trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát

Tổng thù lao chi trả trong năm 2017 là : 238.800.000, đồng

Trong đó + Chi cả năm của HĐQT là : 166.800.000, đồng

+ Chi cả năm của BKS là : 72.000.000, đồng

Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2017 tổng số chi trả là: 341.640.000 đồng.

#### Tiền lương chi trả năm 2017 cho cán bộ quản lý công ty như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng tiền lương chi trả năm 2017 (đ)	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc	385.320.000	
2	Bùi Văn Mạnh	Phó giám đốc	341.640.000	
3	Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	341.640.000	
4	Phạm Thị Hồng Hạnh	Kế toán trưởng	52.000.000	01/01/2017-:- 28/02/2017

### III. Phương hướng nhiệm vụ của HĐQT năm 2018

#### 1. Sản xuất kinh doanh

HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu SXKD và ĐT-XD năm 2018 theo nội dung tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, với các chỉ tiêu cơ bản doanh thu 94,2 tỷ đồng, lợi nhuận 5,5 tỷ đồng, tiền lương bình quân 7,989 triệu đồng/người/tháng, cổ tức 10%.

#### 2. Định hướng từ năm 2018 đến các năm sau:

- Phân đầu mở rộng thị trường ra ngoài ngành Than, mở rộng địa bàn hoạt động trên toàn Quốc, mở rộng khách hàng và thị phần giám định, trước mắt là sản phẩm than và các hàng hóa khác; Phân đầu tăng dần tỷ trọng, quy mô doanh thu ngoài than hàng năm năm khoảng 5% tổng doanh thu;

- Nâng cao năng lực cạnh tranh: Hoàn thiện mở rộng cơ sở vật chất, kỹ thuật, áp dụng các giải pháp quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành;

- Đào tạo, tuyển dụng, xây dựng đội ngũ cán bộ CNV chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển bền vững;

- Xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh phục vụ cho sản xuất kinh doanh:

+ Đầu tư cơ sở vật chất phù hợp với yêu cầu mở rộng sản xuất, trước mắt trong năm 2018 tìm hiểu, nghiên cứu thị trường phía nam để tìm kiếm địa điểm thích hợp để mở văn phòng đại diện phía nam có đủ năng lực thiết bị, nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường (trên cơ sở nâng cấp cơ sở hiện tại), đáp ứng tốt hơn công tác SXKD trong khu vực.

+ Dự kiến đến năm 2020, than nhập khẩu tăng cao, ước khoảng 60 triệu tấn cho các hộ nhiệt điện (Vĩnh Tân, Trà Vinh, Duyên Hải ...) và các hộ tiêu thụ khác. Do đó, công ty cần khai thác tốt cơ hội đó, đáp ứng công tác giám định than nhập cho khách hàng để tăng doanh thu, đồng thời quảng bá rộng rãi thương hiệu công ty trong nước và trên trường quốc tế.

### **3. Công tác quản lý của HĐQT**

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chỉ đạo các hoạt động của bộ máy điều hành theo quy định tại Điều lệ công ty đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018;
- Tiếp tục rà soát bổ sung sửa đổi các cơ chế quản trị công ty;
- Tập trung chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành tiếp tục thực hiện tái cơ cấu theo chủ trương của TKV.

### **IV. Những đề nghị của HĐQT trước Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ vào quy định Điều lệ công ty, HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 cho ý kiến về một số vấn đề sau:

#### **1. Thông qua 04 báo cáo trình Đại hội gồm:**

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017.
- Báo cáo của Giám đốc công ty về giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.
- Báo cáo tài chính công ty năm 2017.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý, điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc công ty năm 2017.

#### **2. Thông qua các nội dung theo tờ trình của HĐQT và BKS trình Đại hội gồm:**

- Kết quả thực hiện KH SXKD năm 2017, phương án phân chia lợi nhuận, mức cổ tức trả năm 2017 là: 10%;
- Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2018, dự kiến mức cổ tức năm 2018 là: 10%;
- Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT và BKS công ty năm 2017 như phần II.4 của báo cáo và quyết định mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS, mức tiền lương trả cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách công ty năm 2018 theo tờ trình của HĐQT;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018.

### **Kính thưa toàn thể các quý cổ đông**

Trên đây là toàn bộ những nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty trong năm 2017; Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các quý cổ đông tham gia vào báo cáo và các vấn đề HĐQT trình Đại hội thảo luận biểu quyết.

Kính mong ý kiến chỉ đạo của Đại hội.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Vũ Đức Tuấn**

**Phụ biểu: BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ SXKD NĂM 2017**

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	NQ Đại hội Cổ đông 2017	Thực hiện Năm 2017	So sánh (%)
<b><u>I</u></b>	<b><u>CÁC SẢN PHẨM CHỦ YẾU</u></b>				
1	Giám định than tiêu thụ	1000 tấn	36 000	34 247	95.13
2	Giám định than giao nhận	"	48 852	50 759	103.90
3	Giám định than chân hàng	"	3 835	3 724	97.11
4	GD tàu, giám sát chuyển tải	"	3 250	4 555	140.15
5	Đo món sà lan chuyển tải	"	3 250	4 552	140.06
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyển	"	17 750	18 103	101.99
7	K.tra độ đảm bảo ĐL cân TM	lượt cân	207	214	103.38
8	Giám định sản phẩm alumina	1000 tấn	750	1 125	150.00
<b><u>II</u></b>	<b><u>CÁC CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ</u></b>				
<u>1</u>	<u>Tổng doanh thu :</u>	<u>Tr.đồng</u>	89 600	106 236	118.57
<i>A</i>	<i>Doanh thu HĐ SXKD</i>	"	87 600	102 372	116.86
<i>B</i>	<i>Doanh thu HĐTC, khác</i>	"	2 000	3 864	193.20
<u>2</u>	<u>Tổng chi phí</u>	<u>Tr.đồng</u>	84 350	98 789	117.12
<u>3</u>	<u>Lợi nhuận trước thuế TNDN</u>	<u>Tr.đồng</u>	5 250	7 447	141.85
<b><u>III</u></b>	<b><u>LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG</u></b>				
1	Lao động bình quân	Người	490	481	98.16
2	Tiền lương b.quân theo LĐ	1000đ/ng	7 342	8 674	118.10
<b><u>IV</u></b>	<b><u>CỔ TỨC</u></b>	%	10	10	100